

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc



BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2024
CÔNG TY CỔ PHẦN PETRO TIMES

Hải Phòng, ngày 24 tháng 03 năm 2025



I. Thông tin chung:

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch : Công ty cổ phần Petro Times
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh/Doanh nghiệp số: 0201651354 do Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hải Phòng cấp lần đầu ngày 13/10/2015, đăng ký thay đổi lần thứ 10 ngày 14/09/2024
- Vốn điều lệ : 181.899.880.000 đồng (*Một tám mươi một tỷ tám trăm chín mươi chín triệu tám trăm tám mươi nghìn đồng*)
- Vốn đầu tư của CSH : 181.899.880.000 đồng (*Một tám mươi một tỷ tám trăm chín mươi chín triệu tám trăm tám mươi nghìn đồng*)
- Địa chỉ : Số 54 phố Tiền Phong, Phường Đằng Hải, Quận Hải An, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam
- Số điện thoại : 0225 3625 882
- Số fax : 0225 3625 882
- Website : <https://petrotimesgroup.com>
- Mã cổ phiếu : PPT

Quá trình hình thành và phát triển:

Công ty cổ phần Petro Times tiền thân là Công ty cổ phần Thương mại vật tư Dầu khí Hải Phòng được thành lập vào ngày 13 tháng 10 năm 2015 với số vốn điều lệ ban đầu là 4,5 tỷ đồng với hoạt động chính cung ứng các sản phẩm dầu khí. Sau quá trình phát triển, Công ty đã tiến hành tăng vốn lên 15 tỷ đồng năm 2018 với định hướng tập trung mũi nhọn vào phân phối xăng dầu, vận tải xăng dầu và đầu tư các cây xăng bán lẻ.

Sau hơn 5 năm hình thành và phát triển, Công ty đã được Bộ Công thương cấp giấy xác nhận đủ điều kiện làm thương nhân phân phối xăng dầu vào ngày 10 tháng 12 năm 2020. Với đặc thù ngành nghề kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực xăng dầu thì đây là dấu mốc rất quan trọng của Công ty, mở ra nhiều cơ hội phát triển mạnh mẽ cho Công ty sau này.

Với phương châm “**Nhanh – Đúng – Đủ**”, Petro Times lấy tiêu chí giao hàng nhanh chóng, đúng về chất lượng và pháp lý, đủ về số lượng theo tiêu chuẩn. Do đó, Công ty đã đem lại sự hài lòng đối với khách hàng, tạo dựng được sự uy tín trên thị trường và có một hệ thống khách hàng thân thiết, gắn bó lâu dài với công ty.

Qua quá trình thành lập và phát triển, Công ty luôn chú trọng vào đào tạo và phát triển đội ngũ nhân sự, công nhân viên. Ban lãnh đạo Công ty, các thành viên HĐQT đều là những thành viên có năng lực chuyên môn cao và có tầm nhìn chiến lược dài hạn. Với chiến lược tập trung vào con người, Công ty luôn cố gắng chăm lo, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho người lao động, xây dựng môi trường làm việc chuyên nghiệp, thân thiện và công bằng. Đây chính là giá trị cốt lõi để Công ty phát triển như ngày hôm nay, giúp Công ty luôn giữ

được vị thế, hình ảnh trong mắt khách hàng và đối tác.

Năm 2021, với mục tiêu phát huy tối đa những lợi thế về điều kiện kinh doanh và tận dụng được mạng lưới khách hàng uy tín, Công ty đã tiến hành tăng vốn từ 15 tỷ đồng lên 80 tỷ đồng, xây dựng công ty theo mô hình công ty đại chúng. Công ty đã đăng ký Công ty đại chúng với Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và được chấp thuận là Công ty đại chúng vào ngày 29/12/2021.

Ngày 30/05/2022, Công ty nhận được Quyết định số 355/QĐ-SGDHN của Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội về việc chấp thuận đăng ký giao dịch cổ phiếu của Công ty, mã chứng khoán là PPT, cổ phiếu PPT chính thức giao dịch trên sàn UPCOM từ ngày 17/06/2022.

Nhằm bổ sung nguồn vốn lưu động cho hoạt động sản xuất kinh doanh và thực hiện chủ trương của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022, ngày 10/11/2022, Công ty đã hoàn thành việc chào bán 7.000.000 cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu tăng vốn điều lệ của Công ty lên 150 tỷ đồng, đưa công ty trở thành công ty đại chúng quy mô lớn trên thị trường chứng khoán.

Ngày 26/05/2023, Công ty nhận được Quyết định số 563/QĐ-SGDHN của Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội về việc chấp thuận niêm yết cổ phiếu CTCP Petro Times, cổ phiếu PPT chính thức giao dịch ngày đầu tiên trên sàn HNX từ ngày 26/06/2023.

Nhằm mục đích ghi nhận sự đóng góp của cán bộ, nhân viên của Công ty, đồng thời khích lệ tinh thần làm việc và sự gắn bó lâu dài của cán bộ, nhân viên góp phần nâng cao hiệu quả kinh doanh cho Công ty, ngày 04/07/2023, Công ty đã hoàn thành đợt phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động năm 2023, tăng vốn điều lệ của Công ty lên 157,5 tỷ đồng.

Năm 2024, công ty tiếp tục nâng vốn điều lệ lên 181,9 tỷ đồng thông qua thực hiện phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2023 và hoàn thành phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động.

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

a. Ngành nghề kinh doanh:

Ngành nghề kinh doanh: Căn cứ Giấy chứng nhận Đăng ký doanh nghiệp số 0201651354 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hải Phòng cấp đăng ký lần đầu ngày 13/10/2015, đăng ký thay đổi lần thứ 10 ngày 14/09/2024, ngành nghề kinh doanh chính của Công ty bao gồm:

STT	Ngành nghề	Mã số
1	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan Chi tiết: Bán buôn xăng dầu và các sản phẩm liên quan; Bán buôn khí đốt, ga và các sản phẩm liên quan; Bán buôn dầu nhờn, mỡ nhờn bôi trơn, khí hóa lỏng LPG	4661 (Chính)
2	Bán lẻ nhiên liệu động cơ trong các cửa hàng chuyên doanh	4730

STT	Ngành nghề	Mã số
	Chi tiết: Bán lẻ dầu hỏa, khí dầu mỏ hóa lỏng LPG, LPG chai, ga, thanh nhiên liệu dùng cho gia đình trong các cửa hàng chuyên doanh	
3	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán buôn dây cáp, dây buộc, tấm lưới thép; Bán buôn khí CO ₂ , O ₂ , Nitơ, axetylen, argon; Bán buôn hoá chất công nghiệp, container, silicon, keo dán, chổi than, dụng cụ vệ sinh công nghiệp, que hàn, dây hàn, đá cắt, đá mài, vòng bi, bạc đạn, gối đỡ; Bán buôn hóa chất thông thường, hoá chất trong lĩnh vực chế biến sản phẩm dầu	4669
4	Sửa chữa thiết bị khác Chi tiết: Sửa chữa container; Duy tu, bảo dưỡng, sửa chữa các hệ thống bồn chứa, các kho xăng dầu bằng nhựa	3319
5	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
6	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa Chi tiết: Vận tải xăng dầu và hàng hóa bằng xà lan, bằng tàu	5022
7	Sửa chữa các sản phẩm kim loại đúc sẵn Chi tiết: Duy tu, bảo dưỡng, sửa chữa các hệ thống bồn chứa, các kho xăng dầu bằng kim loại	3311
8	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: Vận tải hàng hoá bằng xe tải, xe container; xe đầu kéo, xe rơ moóc và bán rơ moóc, xe bồn, xe téc; Vận chuyển xăng dầu bằng xe bồn, xe téc	4933
9	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: Duy tu, bảo dưỡng, sửa chữa các hệ thống bồn chứa, các kho xăng dầu bằng bê tông; Xây dựng hệ thống bồn chứa dầu, bến cảng, công trình thể thao ngoài trời	4299

b. Địa bàn kinh doanh:

Công ty có trụ sở chính tại phường Đằng Hải, quận Hải An, thành phố Hải Phòng, 1 văn phòng đại diện miền bắc tại phường Vĩnh Niệm, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng, 1 văn phòng đại diện miền nam tại Quận 7, Tp. Hồ Chí Minh cùng mạng lưới phân phối sản phẩm trên toàn quốc.

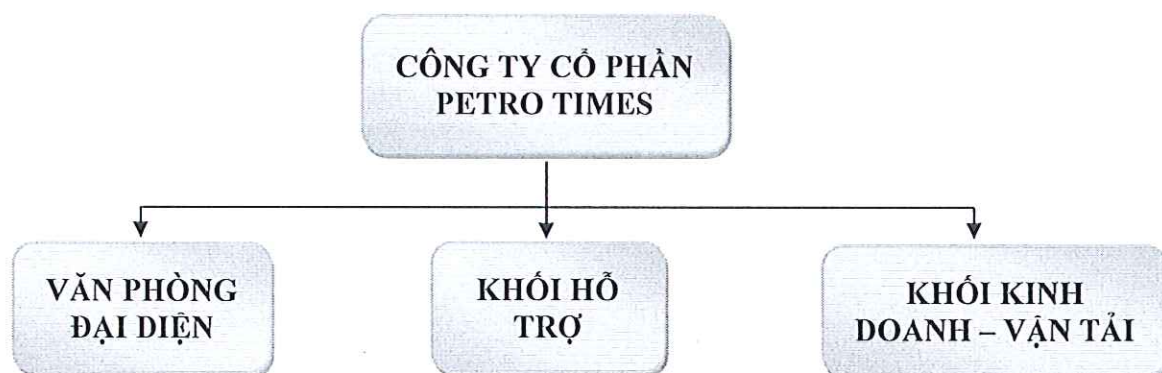
3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý:

Hiện tại, Công ty cổ phần Petro Times đang áp dụng theo mô hình tổ chức của Công ty đại chúng. Mô hình quản trị này được xây dựng dựa trên mục tiêu phát triển chiến lược kinh doanh của Công ty, tuân thủ theo các quy định của Pháp luật Việt Nam và các quy định tại Điều lệ Công ty.

- Mô hình quản trị bao gồm: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Tổng Giám đốc.

- Cơ cấu bộ máy quản lý:

Cơ cấu tổ chức:



▪ **Công ty cổ phần Petro Times**

Đăng ký doanh nghiệp số 0201651354 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hải Phòng cấp đăng ký lần đầu ngày 13/10/2015, đăng ký thay đổi lần thứ 10 ngày 14/09/2024.

Địa chỉ: Số 54 phố Tiên Phong, Phường Đằng Hải, Quận Hải An, Thành phố Hải Phòng.

▪ **Văn phòng đại diện**

- Văn phòng đại diện miền Bắc:

Địa chỉ: số 18 - LK6, Khu đô thị Ven sông Lạch Tray, Phường Vĩnh Niệm, Quận Lê Chân, Thành phố Hải Phòng

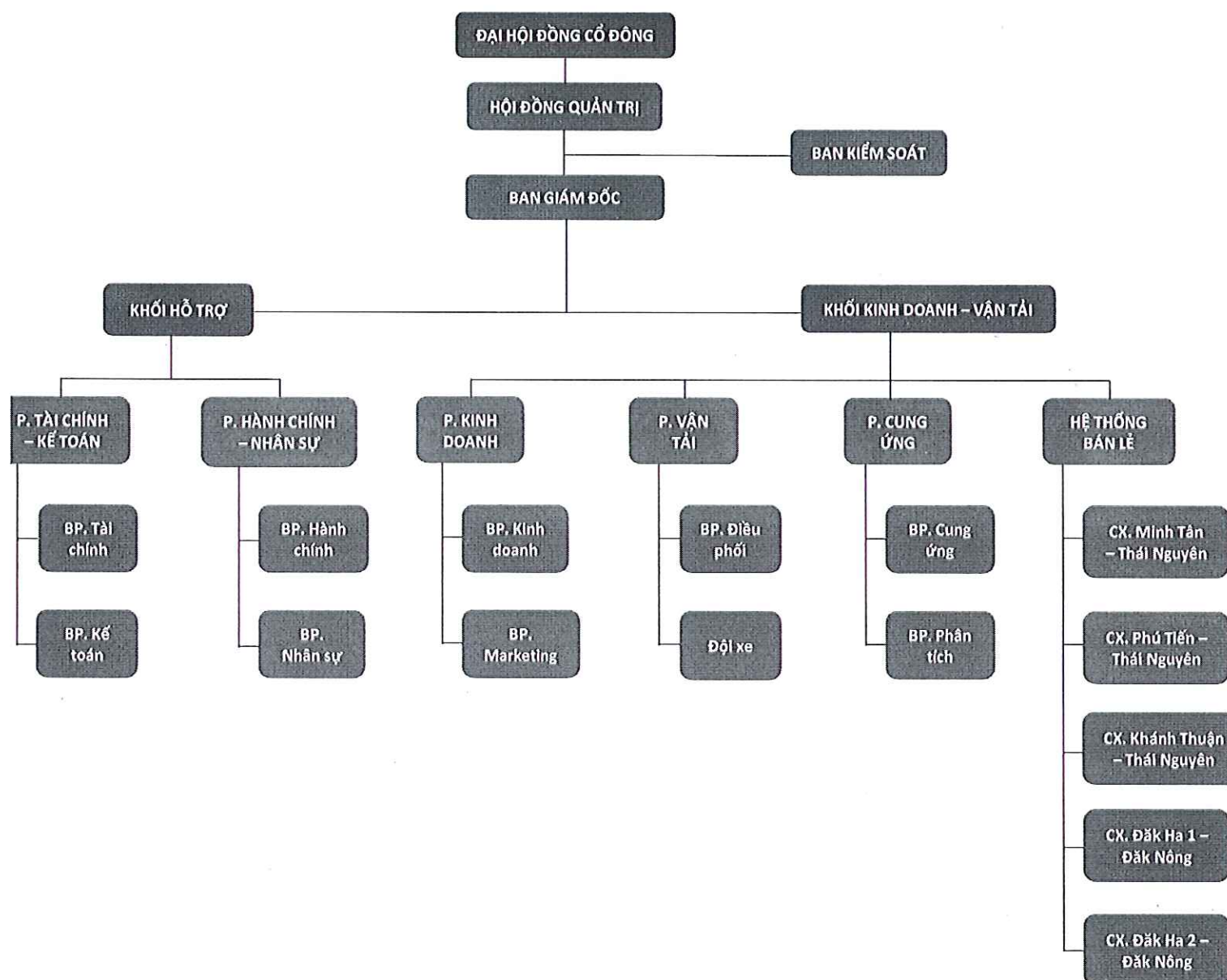
- Văn phòng đại diện miền Nam:

Địa chỉ: Toà nhà Golden King, số 15 Nguyễn Lương Bằng, Phường Tân Phú, Quận 7, TP.Hồ Chí Minh.

▪ **Khối hỗ trợ:** Phụ trách các công việc hành chính nhân sự, tài chính kế toán và công việc khác tại văn phòng Công ty.

▪ **Khối kinh doanh – vận tải:** Phụ trách các công việc kinh doanh như: kinh doanh, cung ứng, quản lý bán lẻ, đội xe vận tải, quản lý kho bãi,... Khối kinh doanh vận tải có vai trò quan trọng giúp Công ty có thể vận hành chuyên nghiệp và tối ưu, nâng cao năng suất hoạt động của Công ty.

Sơ đồ bộ máy quản lý:



- Các công ty con, công ty liên kết: không.

4. Định hướng phát triển:

a. Định hướng chủ yếu của Công ty:

- Tập trung khai thác các Khu công nghiệp, cụm công nghiệp, tiếp cận các doanh nghiệp vận tải và các doanh nghiệp có nhu cầu tiêu thụ xăng dầu lớn.
- Xây dựng các hệ thống đại lý, tìm kiếm thêm các nhà cung cấp mới và tập trung phát triển hơn nữa thị trường Miền Trung và Miền Nam.
- Vận chuyển tiêu thụ theo yêu cầu khách hàng, đảm bảo đúng tiến độ và chất lượng hàng hóa.
- Tập trung phát triển hệ thống cây xăng trực thuộc công ty tại các tỉnh miền Bắc.

b. Định hướng phát triển trung và dài hạn:

- Xây dựng các kênh Marketing nâng cao hình ảnh, thương hiệu công ty.
- Xây dựng cơ chế, chính sách ổn định đảm bảo quyền lợi lâu dài của khách hàng.

- Xây dựng giá bán và cơ chế riêng phù hợp, ưu đãi đối với các đơn vị gắn bó lâu dài.
- Tiếp tục nâng cao chất lượng dịch vụ chăm sóc khách hàng, củng cố mạng lưới khách hàng, mở rộng thị trường và sàng lọc khách hàng.
- Củng cố hệ thống phân phối và kho hàng, bồn chứa, đảm bảo bán hàng nhanh chóng, thuận tiện: viết hóa đơn điện tử, đặt hàng và giao dịch mua bán thông qua các phần mềm trực tuyến.
- Tiếp tục tìm kiếm cơ hội đầu tư thêm các cây xăng bán lẻ, đầu tư các trạm dừng nghỉ cao tốc. Bên cạnh đó lựa chọn thời điểm thích hợp để mở rộng lĩnh vực kinh doanh kho bãi, Container.

c. Các mục tiêu phát triển bền vững (môi trường, xã hội và cộng đồng) và chương trình chính liên quan đến ngắn hạn và trung hạn của Công ty:

- Đào tạo chuyên nghiệp hóa đội ngũ công nhân viên của Công ty.
- Tham gia tích cực vào các hoạt động xã hội vì cộng đồng.
- Ưu tiên sử dụng lao động tại chỗ, tạo công ăn việc làm cho các địa phương.

5. Các rủi ro:

a. Rủi ro kinh tế:

Năm 2024, tình hình thế giới tiếp tục diễn biến phức tạp, khó lường với nhiều yếu tố rủi ro, bất định. Xung đột quân sự tiếp tục leo thang, cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn diễn ra ngày càng gay gắt, nhiều quốc gia tăng cường chính sách bảo hộ thương mại, nợ công và thâm hụt ngân sách gia tăng, sự tụt dốc của một số nền kinh tế lớn như Trung Quốc, Mỹ,...; chuỗi cung ứng toàn cầu đứt gãy cục bộ, đã tác động đến hòa bình, ổn định và tăng trưởng kinh tế thế giới. Tuy nhiên, kinh tế thế giới đang dần ổn định khi thương mại hàng hóa toàn cầu được cải thiện trở lại, áp lực lạm phát giảm dần, điều kiện thị trường tài chính tiếp tục được nới lỏng, thị trường lao động phục hồi tích cực. Năm 2024, trước biến đổi khí hậu, thiên tai, hỏa họa gây khó khăn và thiệt hại không nhỏ đã đánh dấu một năm Chính phủ Việt Nam chủ động, linh hoạt trong điều hành chính sách vĩ mô, lạm phát cơ bản được kiểm soát, sản xuất phục hồi ấn tượng, đầu tư nước ngoài khởi sắc, kim ngạch xuất khẩu đạt mốc lịch sử mới. Tăng trưởng kinh tế cả năm 2024 đạt 7,09% là điểm sáng về tăng trưởng kinh tế trong khu vực và trên thế giới, mở ra một bước chuyển mình mới, giai đoạn phát triển kinh tế Việt Nam trong 2025 - 2030, nấc thang mới, thể hiện tinh thần vươn mình, nỗ lực vượt bậc nhằm đạt được mức tăng trưởng đột phá và phát triển bền vững.

Tăng trưởng GDP toàn cầu trong năm 2025 được dự báo ở mức 2,5 - 3%, tăng nhẹ so với năm 2024 nhờ nhu cầu tiêu dùng tại các thị trường lớn được cải thiện. Tuy nhiên, tăng trưởng này vẫn chịu sự chi phối của các yếu tố bất định như lạm phát cao và căng thẳng địa chính trị. Trên thị trường dầu mỏ toàn cầu, sản lượng khai thác dầu thô tại Mỹ dự kiến sẽ tiếp tục tăng mạnh, làm tăng nguồn cung và gây áp lực giảm giá dầu. Trong khi đó, các chính sách cắt giảm sản lượng của OPEC+ có thể được duy trì nhằm ổn định giá dầu. Những khó khăn, biến động từ bối cảnh quốc tế cũng như những hạn chế nội tại đang trở thành những rào cản,



thách thức để hoàn thành mục tiêu tăng trưởng GDP năm 2025 từ 8% trở lên do Chính phủ đề ra. Do đó, cần tiếp tục củng cố các nguồn lực tăng trưởng truyền thống; đồng thời phát huy và khai thác hiệu quả các nguồn lực tăng trưởng mới để có thể đạt các mục tiêu trong năm 2025 đối với Công ty nói riêng và nền kinh tế nói chung.

b. *Rủi ro luật pháp:*

Dầu khí là ngành kinh doanh đặc thù liên quan đến an ninh năng lượng quốc gia, chịu sự quản lý trực tiếp của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam và sự giám sát của Bộ Công Thương. Với đặc điểm đó, ngành chịu ảnh hưởng rất lớn từ các chính sách Nhà nước, cũng như các thỏa thuận, hiệp ước quốc tế mà Việt Nam tham gia.

Với tinh thần cầu thị, hoàn thiện bộ máy tổ chức theo mô hình Công ty niêm yết, Công ty chịu sự điều chỉnh chặt chẽ của Luật Doanh nghiệp 2020, Luật Chứng khoán 2019, và các văn bản liên quan. Các văn bản pháp luật sẽ luôn được cập nhật, bổ sung, sửa đổi và thay thế để phù hợp với các quan hệ xã hội, do đó, hoạt động của Công ty cũng sẽ bị ảnh hưởng, các quy chế nội bộ cũng cần phải điều chỉnh để tương thích với quy định của Nhà nước.

c. *Rủi ro đặc thù trong hoạt động kinh doanh của Công ty:*

Hiện nay, xu hướng chuyển dịch sang năng lượng tái tạo và sử dụng năng lượng xanh vẫn đang tăng tốc gây một phần áp lực lên thị trường xăng dầu Việt Nam cũng như thế giới. Bên cạnh đó, hoạt động kinh doanh của Công ty chịu ảnh hưởng rất lớn từ giá xăng dầu, đặc biệt trong tình hình bất ổn năng lượng hiện nay của thế giới. Giá xăng dầu trong nước phụ thuộc trực tiếp vào giá xăng dầu thế giới, dưới tác động đan xen lẫn nhau từ các chính sách của các cường quốc cũng như Khối liên minh OPEC +. Ngành kinh doanh chính của công ty là hoạt động thương mại xăng dầu, nên với tình hình giá xăng dầu biến động khó lường, doanh thu và lợi nhuận của công ty cũng sẽ chịu những rủi ro nhất định.

d. *Rủi ro khác:*

Các rủi ro khác như thiên tai, dịch bệnh, hỏa hoạn, ... là những rủi ro bất khả kháng, nếu xảy ra sẽ gây thiệt hại cho tài sản, con người và tình hình hoạt động chung của Công ty cổ phần Petro Times. Đặc biệt rủi ro về khủng hoảng năng lượng do căng thẳng chính trị giữa Nga và Ukraine hiện tại thách thức không nhỏ cho Ban lãnh đạo Công ty trong việc hoạch định và lên kế hoạch kinh doanh phù hợp với diễn biến của thị trường.

II. Tình hình hoạt động trong năm:

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh:

Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2023	Thực hiện năm 2024	Tăng giảm 2024/2023 (%)
Doanh thu thuần	3.305.985.188.556	4.040.313.813.731	22,21%
Lợi nhuận trước thuế	9.422.052.023	11.320.445.262	20,15%

Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2023	Thực hiện năm 2024	Tăng giảm 2024/2023 (%)
Lợi nhuận sau thuế	7.529.674.418	9.056.356.210	20,28%

Hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2024 đạt được các kết quả tăng trưởng tốt so với năm 2023, cụ thể: Doanh thu thuần năm 2024 đạt hơn 4.040 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế đạt hơn 9 tỷ đồng, đạt mức tăng lần lượt 22,21% và 20,28% so với cùng kỳ năm 2023. Trong năm 2024, Công ty đã trích một phần lợi nhuận sau thuế để trả cổ tức năm 2023 bằng cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu, bên cạnh đó phát hành cổ phiếu ESOP cho người lao động giúp tăng vốn điều lệ lên 181,9 tỷ đồng, góp phần gia tăng uy tín, nguồn vốn cũng như nguồn lực phát triển của công ty.

Kết quả kinh doanh của Công ty năm 2024 đạt được so với kế hoạch đề ra như sau:

Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2024	Thực hiện năm 2024	Mức độ hoàn thành (%)
Doanh thu thuần	4.400.000.000.000	4.040.313.813.731	91,83%
Lợi nhuận trước thuế	12.500.000.000	11.320.445.262	90,56%
Lợi nhuận sau thuế	10.000.000.000	9.056.356.210	90,56%

Trước những diễn biến khó khăn của nền kinh tế trong năm 2024, doanh thu thuần của Công ty đạt hơn 4.040 tỷ đồng, hoàn thành 91,83% so với kế hoạch đặt ra. Theo đó, lợi nhuận trước thuế của Công ty đạt hơn 11,3 tỷ đồng, đạt 90,56% so với kế hoạch; lợi nhuận sau thuế đạt hơn 9 tỷ đồng, đạt 90,56% so với kế hoạch. Để đạt được kết quả trên, Ban lãnh đạo và toàn thể cán bộ công nhân viên đã nỗ lực không ngừng, đổi mới, phát triển dựa trên những nền tảng nguồn lực có sẵn của Công ty.

2. Tổ chức và nhân sự:

a. Danh sách Ban điều hành:

Các thành viên Ban điều hành:

Họ và tên	Chức vụ	Số cổ phần nắm giữ	Tỷ lệ (%)
Bà: Nguyễn Thị Thà	Tổng Giám đốc	194.000	1,06%
Bà: Phạm Thị Ly	Phó Tổng Giám đốc	1.277.500	7,02%
Bà: Phạm Thị Thu Phương	Kế toán trưởng	12.000	0,06%

Sơ yếu lý lịch các thành viên Ban điều hành:

❖ **Tổng Giám đốc – Bà Nguyễn Thị Thà**

- Họ và tên: Nguyễn Thị Thà
- Giới tính: Nữ
- Ngày sinh: 07/07/1986
- Quốc tịch: Việt Nam
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hiện nay: Thôn Lật Dương, Xã Quang Phục, Huyện Tiên Lãng, Tp. Hải Phòng
- Chứng minh thư nhân dân số: 031186000148 ngày cấp 29/08/2023 nơi cấp Cục Cảnh sát
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế
- Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty: Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc
- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: không
- Quá trình công tác:

Năm	Đơn vị Công tác	Chức vụ
2009- T06/2022	Công ty TNHH Giao Nhận Phương Nam – Chi nhánh Hải Phòng	Phụ trách điều hành
T07/2022 – T10/2022	Công ty cổ phần Petro Times	Phụ trách kinh doanh
T11/2022- T05/2023	Công ty cổ phần Petro Times	Thành viên HĐQT
T06/2023 – T12/2023	Công ty cổ phần Petro Times	Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc
T1/2024 - nay	Công ty cổ phần Petro Times	Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan:
- Sở hữu cá nhân: 194.000 cổ phần
- Sở hữu đại diện: 0 cổ phần
- Sở hữu của người có liên quan: 0 cổ phần

❖ **Phó Tổng Giám đốc – Bà Phạm Thị Ly**

- Họ và tên: Phạm Thị Ly
- Giới tính: Nữ
- Ngày sinh: 06/10/1992
- Quốc tịch: Việt Nam
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hiện nay: 8D/473 đường Đông Hải, Bình Kiều 1, Đông Hải 2, Hải An, Hải Phòng
- Căn cước công dân số: 031192008089 ngày cấp 10/04/2021 nơi cấp Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế
- Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty: Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc
- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: không
- Quá trình công tác:

Năm	Đơn vị công tác	Chức vụ
2015-T3/2016	Công ty Cổ Phần Tiếp Vận HP	Nhân viên chứng từ
T4/2016 – T5/2017	Công ty cổ phần Petro Times	Thành viên HĐQT
T5/2021 – nay	Công ty cổ phần Petro Times	Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan:
 - o Sở hữu cá nhân: 1.227.500 cổ phần
 - o Sở hữu đại diện: 0 cổ phần
 - o Sở hữu của người có liên quan:

STT	Họ tên người liên quan	Mối quan hệ	Số lượng cổ phần sở hữu	Tỷ lệ sở hữu
1	Phạm Văn Kỳ	Anh ruột	3.285.000	18,06%

❖ **Kế toán trưởng – Bà Phạm Thị Thu Phương**

- Họ và tên: Phạm Thị Thu Phương
- Giới tính: Nữ
- Ngày sinh: 12/07/1980
- Nơi sinh: Phường An Khánh, Thành Phố Thủ Đức, TP Hồ Chí Minh
- Quốc tịch: Việt Nam
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hiện nay: A07.19 C/c BCA 50 đường 3, phường An Khánh, Thành Phố Thủ Đức, TP Hồ Chí Minh
- Căn cước công dân số: 031180001058 Ngày cấp: 08/07/2022
Nơi cấp: Cục cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội
- Trình độ chuyên môn: Đại học – chuyên ngành Kế toán kiểm toán
- Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty: Kế toán trưởng
- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: không
- Quá trình công tác:

Năm	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ 2004 - 2008	Công ty Cổ phần ACS Việt Nam	Phụ trách kế toán
Từ 2008 - 2013	Công ty Cổ phần Xây dựng số 3 Hải Phòng	Phó phòng kế toán
Từ 2014 - 2018	Công ty Cổ phần Dịch vụ và đầu tư 584.7	Kế toán trưởng

Năm	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ 2018 – T02/2023	Công ty Cổ phần Phù Đồng Asia	Kế toán trưởng
Từ 25/07/2023 - nay	Công ty cổ phần Petro Times	Kế toán trưởng

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan:
 - o Sở hữu cá nhân: 12.000 cổ phần
 - o Sở hữu đại diện: 0 cổ phần
 - o Sở hữu của người có liên quan: 0 cổ phần

b. Những thay đổi trong Ban điều hành:

Trong năm 2024, Công ty cổ phần Petro Times có sự thay đổi trong Ban điều hành Công ty. Cụ thể:

STT	Thành viên Ban điều hành	Chức vụ trước khi thay đổi	Chức vụ sau khi thay đổi	Lý do
1	Nguyễn Văn Song	Tổng giám đốc	Không	Miễn nhiệm
2	Nguyễn Thị Thà	Thành viên HĐQT	Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm

c. Chính sách đối với người lao động:

Cơ cấu lao động của Công ty

Chất lượng nguồn nhân lực là một trong những yếu tố quan trọng quyết định sự phát triển lâu dài và bền vững của một doanh nghiệp, do vậy Công ty luôn đặt mục tiêu xây dựng và phát triển đội ngũ nhân viên làm việc hiệu quả, chuyên nghiệp và năng động. Tại thời điểm ngày 31/12/2024 số lượng cán bộ công nhân viên chính thức của Công ty là 45 người. Chi tiết cụ thể như sau:

Bảng 1. Cơ cấu lao động của Công ty tại thời điểm 31/12/2024

Loại lao động	Số lượng (người)	% (Tỷ lệ)
Phân theo hình thức làm việc	45	100%
- Lao động chính thức	45	100%
- Lao động thời vụ	0	0%
Phân theo giới tính	45	100%
- Lao động nam	21	47%
- Lao động nữ	24	53%
Tổng	45	100%

(Nguồn: Công ty cổ phần Petro Times)

Chế độ làm việc

- Thời gian làm việc: Công ty tổ chức làm việc 8h/ngày theo giờ hành chính. Trường hợp có yêu cầu đột xuất về nhân sự phục vụ thời điểm kinh doanh mùa vụ cao điểm có thể huy động làm thêm giờ và Công ty đảm bảo quyền lợi cho người lao động theo đúng quy định tại Nội quy lao động và Thỏa ước lao động tập thể đã ban hành. Thời gian nghỉ phép, nghỉ lễ, Tết, nghỉ ốm, thai sản được đảm bảo theo đúng quy định của Bộ Luật lao động.

- Điều kiện làm việc: Môi trường lao động được bảo đảm an toàn phòng chống cháy nổ, bảo vệ sức khỏe tối đa. Chế độ công việc tương xứng với trình độ, năng lực của người lao động; các hạng mức lương, thưởng được quy định rõ ràng, tạo động lực cho nhân viên phát triển; hệ thống hoạt động nội bộ chuyên nghiệp, hiệu quả, ổn định. Với khối phụ trợ, các kho bãi và phương tiện vận tải đều theo đúng tiêu chuẩn đảm bảo điều kiện an toàn lao động và phòng cháy chữa cháy.

Chính sách tuyển dụng

- Về quản lý nhân sự, Công ty đã thực hiện các biện pháp thích hợp để tận dụng nguồn nhân lực trí thức và chuyên môn cao. Các công tác bổ nhiệm, luân chuyển cán bộ quản lý được tiến hành theo đúng trình tự, thủ tục quy định tại Quy chế nội bộ, công khai, công bằng, minh bạch. Các các bộ quản lý đều có chuyên môn vững vàng, đạo đức tốt, kỷ luật tốt, tinh thần trách nhiệm cao, đảm bảo hài hòa lợi ích của Công ty và nhân viên, cổ đông.

- Về chính sách tuyển dụng, Công ty thực hiện tuyển dụng theo nhu cầu công việc, thông báo tuyển dụng rõ ràng, minh bạch. Ứng viên được thông tin đầy đủ về chế độ, môi trường, yêu cầu công việc trước khi nhận việc. Nguồn nhân lực tuyển vào đảm bảo hoạt động tối ưu, phù hợp với Công ty.

Chính sách đào tạo

- Công tác đào tạo nhằm nâng cao năng lực, trình độ chuyên môn cho các cán bộ, nhân viên luôn được Công ty quan tâm thực hiện. Căn cứ vào nhu cầu phát triển của Công ty, năng lực, trình độ cán bộ, mức độ gắn bó, hàng năm Công ty định ra kế hoạch đào tạo dưới nhiều hình thức: đào tạo tại chỗ, tổ chức các seminar huấn luyện, cử tham gia các khóa đào tạo, ...

- Công ty thường xuyên phối hợp với các đơn vị chức năng tổ chức huấn luyện, đào tạo về an toàn lao động, vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ cho cán bộ công nhân viên.

Chính sách lương, thưởng, phúc lợi

- Chính sách lương: Công ty thực hiện chi trả lương cho nhân viên dựa vào vị trí công việc, năng lực, chức vụ, bằng cấp, thang bảng lương và hiệu quả kinh doanh trong tháng của Công ty. Việc nâng lương hàng năm được thực hiện theo quy định của Nhà nước hiện hành.

- Chính sách thưởng: Căn cứ theo quy định pháp luật, Công ty đã xây dựng và đảm bảo thực hiện quy chế thưởng minh bạch, hiệu quả, khuyến khích nhân viên tích cực đóng góp, hoàn thành công việc với chất lượng cao. Cơ chế khen thưởng cho các nhóm tiêu biểu được triển khai hàng quý, thúc đẩy tinh thần làm việc nhóm trong các phòng ban. Đối với cá nhân, Công ty thực hiện khen thưởng kịp thời khi có những đóng góp xây dựng tạo hiệu quả đột phá;



hoặc khi hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. Công tác khen thưởng và xử lý kỷ luật được thực hiện song song, phối hợp để đảm bảo môi trường làm việc lành mạnh, tích cực, cũng như tiết kiệm, bảo vệ lợi ích cho Công ty.

- Bảo hiểm và phúc lợi: Công tác trích nộp bảo hiểm được thực hiện nghiêm chỉnh, bảo vệ quyền lợi người lao động. Vào các dịp lễ, Tết Công ty tổ chức các hoạt động ngoài giờ theo tiêu chí gắn kết – lành mạnh, tạo môi trường năng động, cởi mở cho nhân viên. Ngoài ra, căn cứ vào tình hình thực tế, Công ty tổ chức các chuyến du lịch an toàn – phù hợp với quy mô Công ty và cải thiện tinh thần cho người lao động. Công ty cũng tập trung cải thiện đời sống cho nhân viên, quan tâm thăm hỏi vào các dịp đặc biệt, tạo điều kiện tối đa cho nhân viên công tác và làm việc hiệu quả.

- Thu nhập bình quân của CBNV Công ty hiện tại ở mức: 8.000.000 đồng/người/tháng.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án:

Tình hình đầu tư tài chính: Các khoản đầu tư tài chính hiện tại của Công ty bao gồm các khoản tiền gửi có kỳ hạn tại các ngân hàng.

Bảng 2. Các khoản đầu tư tài chính

Đơn vị: VNĐ

STT	Khoản mục đầu tư	31/12/2023	31/12/2024
1	Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn ngắn hạn	38.700.000.000	16.200.000.000
2	Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn dài hạn	10.000.000.000	0
	Tổng	48.700.000.000	16.200.000.000

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2024 của CTCP Petro Times)

- Công ty cũng thực hiện đầu tư phương tiện vận tải và cây xăng, tính đến hết 31/12/2024, Công ty có hệ thống phân phối xăng dầu trực thuộc bao gồm 5 cửa hàng:
 - + Cửa hàng bán lẻ xăng dầu Minh Tân – TP Hải Phòng
 - + Cửa hàng bán lẻ xăng dầu Phú Tiến – Thái Nguyên
 - + Cửa hàng bán lẻ xăng dầu Khánh Thuận – Thái Nguyên
 - + Cửa hàng bán lẻ xăng dầu Đắk Ha 1 – Đắk Nông
 - + Cửa hàng bán lẻ xăng dầu Đắk Ha 2 – Đắk Nông

4. Tình hình tài chính:

a. Tình hình tài chính:

Chỉ tiêu	Năm 2023	Năm 2024	Tăng/giảm 2024/2023 (%)
Tổng giá trị tài sản	485.964.962.743	496.212.843.140	2,11%
Doanh thu thuần	3.305.985.188.556	4.040.313.813.731	22,21%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	9.486.765.596	10.412.365.141	9,76%
Lợi nhuận khác	(64.713.573)	908.080.121	1503,23%
Lợi nhuận trước thuế	9.422.052.023	11.320.445.262	20,15%
Lợi nhuận sau thuế	7.529.674.418	9.056.356.210	20,28%
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	209,1%	-	-

(Nguồn: CTCP Petro Times)

b. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2023	Năm 2024
1	Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
	Hệ số thanh toán ngắn hạn	Lần	1,002	1,101
	Hệ số thanh toán nhanh	Lần	0,675	0,547
2	Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
	Hệ số nợ/Tổng tài sản	%	63,05	60,25
	Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu	%	170,66	151,56
3	Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
	Vòng quay hàng tồn kho	Vòng	32,83	30,65
	Vòng quay tổng tài sản	Vòng	8,11	8,23
4	Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
	Hệ số lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	0,23	0,22
	Hệ số lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	%	4,38	9,18
	Hệ số lợi nhuận sau thuế/Tổng tài	%	1,85	1,84

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2023	Năm 2024
	sản			
	Hệ số lợi nhuận hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	%	0,287	0,258

(Nguồn: CTCP Petro Times)

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:**a. Cổ phần:**

Tổng số cổ phần đang lưu hành : 18.189.988 cổ phần

Loại cổ phần đang lưu hành : Cổ phần phổ thông

Số lượng cổ phần tự do chuyển nhượng : 17.324.988 cổ phần

Số lượng cổ phần hạn chế : 865.000 cổ phần (cổ phiếu bị hạn chế chuyển nhượng 01 năm kể từ ngày hoàn thành đợt phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động năm 2024)

b. Cơ cấu cổ đông: Cơ cấu cổ đông tại ngày 04/11/2024**Bảng 3: Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của Công ty tại ngày 04/11/2024**

STT	Cổ đông	Địa chỉ	Số CMND / ĐKKD	Số lượng CP sở hữu	Tỷ lệ (%)
1	Phạm Văn Kỳ	Thôn Nêu, xã Quang Phục, Huyện Tiên Lãng, TP Hải Phòng	031086001288	3.285.000	18,06
2	Phạm Thị Ly	8D/473 đường Đông Hải, Bình Kiền 1, Đông Hải 2, Hải An, Hải Phòng	031192008089	1.277.500	7,02%
Tổng cộng				4.562.500	25%

(Nguồn: Danh sách cổ đông của Công ty tại ngày 04/11/2024 do VSD cấp)

Bảng 4: Cơ cấu cổ đông của công ty tính đến thời điểm 04/11/2024

STT	Cổ đông	Số lượng cổ đồng	Số lượng cổ phiếu	Tỷ trọng (%)
I	Cổ đông trong nước, nước ngoài			
1	Cổ đông trong nước	507	18.189.988	100,00
1.1	Nhà nước	0	0	0
1.2	Tổ chức	1	539.000	2,96
1.3	Cá nhân	506	17.650.988	97,04
2	Cổ đông nước ngoài	0	0	0
2.1	Tổ chức	0	0	0
2.2	Cá nhân	0	0	0
	Tổng cộng	507	18.189.988	100,00
II	Cổ đông lớn, cổ đông khác			
1	Cổ đông lớn	02	4.562.500	25,08
2	Cổ đông khác	505	13.088.488	74,92
	Tổng cộng	507	18.189.988	100,00

(Nguồn: Danh sách cổ đông của Công ty tại ngày 04/11/2024 do VSDC cấp)

c. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: (tính từ khi thành lập)

Ngày 13/10/2015, Công ty cổ phần Petro Times (tiền thân là CTCP Thương mại Vật tư Dầu khí Hải Phòng) được thành lập với vốn điều lệ ban đầu là 4,5 tỷ đồng. Từ khi thành lập đến nay Công ty đã thực hiện 06 lần tăng vốn (số vốn điều lệ hiện nay là 181,9 tỷ đồng). Chi tiết quá trình tăng vốn được trình bày trong bảng dưới đây:

Bảng 5: Báo cáo các đợt tăng vốn của Công ty

TT	Thời điểm hoàn thành	Giá trị phát hành (Đồng)	Vốn điều lệ (Đồng)	Hình thức phát hành	Cơ quan chấp thuận
1	25/06/2018	10.500.000.000	15.000.000.000	Phát hành cho cổ đồng hiện hữu	Sở KHĐT TP Hải Phòng

TT	Thời điểm hoàn thành	Giá trị phát hành (Đồng)	Vốn điều lệ (Đồng)	Hình thức phát hành	Cơ quan chấp thuận
2	28/06/2021	65.000.000.000	80.000.000.000	Phát hành cho cổ đông hiện hữu	Sở KHĐT TP Hải Phòng
3	10/11/2022	70.000.000.000	150.000.000.000	Chào bán ra công chúng cho cổ đông hiện hữu	UBCK Nhà nước
4	04/07/2023	7.500.000.000	157.500.000.000	Phát hành theo chương trình lựa chọn cho người lao động năm 2023	UBCK Nhà nước
5	21/06/2024	15.749.880.000	173.249.880.000	Phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2023	UBCK Nhà nước
6	26/08/2024	8.650.000.000	181.899.880.000	Phát hành theo chương trình lựa chọn cho người lao động năm 2024	UBCK Nhà nước

Nguồn: Công ty cổ phần Petro Times

d. Giao dịch cổ phiếu quỹ:

Trong năm 2024, Công ty cổ phần Petro Times không tiến hành mua bán cổ phiếu quỹ.

e. Các chứng khoán khác:

Hiện tại, Công ty cổ phần Petro Times không có các loại cổ phiếu khác ngoài cổ phiếu phổ thông.

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của Công ty.

Công ty luôn nỗ lực tham gia các hoạt động giảm thiểu ô nhiễm môi trường, tuân thủ đúng theo pháp luật về bảo vệ môi trường. Đối với người lao động, Công ty cũng luôn đảm bảo an toàn, sức khỏe, phúc lợi cho người lao động; có các khoá đào tạo và cơ hội phát triển cho người lao động. Bên cạnh đó, Công ty cũng thường xuyên tham gia các hoạt động, đóng góp, ủng hộ cho các cộng đồng trên địa bàn tỉnh. Công ty luôn coi việc phát triển bền vững không chỉ trong hoạt động kinh doanh của công ty nói riêng mà với cả môi trường và xã hội nói chung.

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc:

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

ĐVT: đồng

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2024	Thực hiện năm 2024	Mức độ hoàn thành (%)	Năm 2023	Tăng giảm 2024/2023
1	Doanh thu	4.400.000.000.000	4.040.313.813.731	91,83%	3.305.985.188.556	22,21%
2	LNTT	12.500.000.000	11.320.445.262	90,56%	9.422.052.023	20,15%
3	LNST	10.000.000.000	9.056.356.210	90,56%	7.529.674.418	20,28%
4	Cổ tức	-	-	-	10%	-

Nguồn: Công ty cổ phần Petro Times

Trước những khó khăn và biến động của thị trường, với sự cố gắng nỗ lực và nắm bắt cơ hội kịp thời của Ban lãnh đạo và toàn thể các cán bộ công nhân viên trong Công ty, năm 2024 Công ty ghi nhận doanh thu tăng 22,21% so với năm 2023 và đạt 91,83% so với kế hoạch. Các chỉ tiêu về Lợi nhuận của Công ty năm 2024 cũng tăng tương ứng hơn 20% so với cùng kỳ năm 2023, tuy nhiên chưa đạt kế hoạch đề ra.

Nguyên nhân do trong năm nguồn cung xăng dầu cả nước tăng, giá bán giảm mạnh, chu kỳ điều chỉnh ngắn (7 ngày/lần); ngoài ra kinh tế khó khăn dẫn đến tiêu thụ xăng dầu cũng giảm nên doanh thu thuần không đạt như kỳ vọng. Công ty đã thực hiện các biện pháp đẩy mạnh hoạt động bán hàng và đầu tư các cây xăng, do đó phát sinh thêm một số khoản chi phí hoạt động thuê ngoài như chi phí vận chuyển, chi phí tại cây xăng. Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc Công ty sẽ lên kế hoạch điều chỉnh quản lý chi phí hiệu quả hơn, đảm bảo kết quả kinh doanh Công ty tăng trưởng và hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch của ĐHCĐ đề ra.

2. Tình hình tài chính**a. Tình hình tài sản:**

Tổng tài sản của Công ty đầu năm 2024 là: 485.964.962.743 đồng.

Đến thời điểm cuối năm 2024 là: 496.212.843.140 đồng.

Tổng tài sản của Công ty trong năm 2024 tăng hơn 10,2 tỷ đồng so với đầu năm. Tỷ suất hiệu quả sử dụng tài sản năm 2024 (ROA) đạt 1,84%, hiệu suất sử dụng tài sản trong năm 2024 của Công ty là khá cao trong diễn biến thị trường xăng dầu biến động mạnh.

Ngoài ra, công ty đang chịu khoản nợ xấu đến từ hai đối tác kinh doanh có giá trị hơn 1,9 tỷ đồng; công ty đã thực hiện trích lập dự phòng khoản phải thu khó đòi cho các khoản nợ phải thu quá hạn này. Ban Giám đốc và Hội đồng quản trị sẽ tăng cường quản lý, thắt chặt chính sách công nợ và rút kinh nghiệm cho khâu thẩm định, đánh giá chất lượng, nâng cao yêu

cầu trong việc lựa chọn các đối tác hợp tác kinh doanh.

b. Tình hình nợ phải trả:

Nợ phải trả tính đến thời điểm đầu năm 2024 là khoảng 306,4 tỷ đồng, đến cuối năm, Nợ phải trả của Công ty là hơn 298,9 tỷ, giảm khoảng 7,5 tỷ đồng so với thời điểm đầu năm, tất cả đều là các khoản nợ ngắn hạn. Nợ phải trả năm 2024 đã giảm nhẹ so với 2023, do vay và nợ thuê tài chính giảm đáng kể. Bên cạnh đó, công ty không có khoản nợ nào quá hạn và các khoản nợ hoàn toàn trong khả năng chi trả. Công ty đang thực hiện đầy đủ và đúng hạn các nghĩa vụ trả nợ.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

Trong năm 2024, Công ty tiếp tục tái cơ cấu quản lý theo mô hình công ty niêm yết, đảm bảo đạt được các mục tiêu:

- Chuyên nghiệp hóa.
- Hiệu quả quản lý không chồng chéo.
- Hoạt động minh bạch hơn.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

Chỉ tiêu	Kế hoạch Năm 2025
1. Doanh thu (VNĐ)	4.800.000.000.00
2. Lợi nhuận trước thuế (VNĐ)	15.000.000.000
3. Lợi nhuận sau thuế (VNĐ)	12.000.000.000

Kế hoạch kinh doanh, lợi nhuận năm 2025 của Công ty được HĐQT Công ty xây dựng, và sẽ trình xin ý kiến thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty dự kiến tổ chức vào tháng 4/2025.

5. Giải trình của Ban điều hành đối với ý kiến kiểm toán (nếu có) – (Trường hợp ý kiến kiểm toán không phải là ý kiến chấp nhận toàn phần): Không

6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của Công ty

Công ty luôn có ý thức cao trong việc thực hiện các trách nhiệm đối với môi trường cũng như xã hội nhằm hướng đến sự phát triển toàn diện, bền vững.

Ban lãnh đạo và toàn bộ cán bộ công nhân viên trong Công ty luôn đề cao ý thức trong việc tiết kiệm năng lượng và bảo vệ môi trường thông qua việc: phân loại và xử lý rác thải, tiết kiệm nước, tiết kiệm điện, hưởng ứng các phong trào tiết kiệm năng lượng của Chính phủ, địa phương tổ chức.

Cán bộ công nhân viên trong Công ty đều là những lao động tại địa phương, nơi Công ty đặt trụ sở chính và văn phòng đại diện. Đối với các phong trào xã hội, Công ty đều tích cực tham gia, ủng hộ theo chủ trương nhà nước đã đề ra.

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty:**1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty:**

Năm 2024, các hoạt động của Công ty diễn ra tương đối tốt, có sự gắn kết chặt chẽ giữa Hội đồng quản trị với Ban Tổng Giám đốc, giữa các phòng ban, và giữa các cấp quản lý và cán bộ công nhân viên công ty. Công ty cũng đã nỗ lực thực hiện các trách nhiệm đối với môi trường và xã hội theo chủ trương phát triển bền vững mà nhà nước đã đề ra.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc công ty:

Trong năm 2024, cùng với tinh thần phục hồi kinh tế chung của cả nước, Ban Tổng Giám đốc Công ty đã có những nỗ lực và chỉ đạo cần thiết để duy trì, nắm bắt cơ hội để phát triển tối đa hoạt động kinh doanh của Công ty.

Ban Tổng Giám đốc đã luôn tham gia đầy đủ và nghiêm túc lắng nghe các chỉ đạo của Hội đồng quản trị trong các cuộc họp giao ban cũng như các cuộc họp bất thường trong năm.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị:

Năm 2025, bên cạnh việc duy trì và nâng cao hiệu quả hoạt động, HĐQT sẽ tiếp tục tập trung, đẩy mạnh chỉ đạo thực hiện một số hoạt động của Công ty như sau:

- Thực hiện các nhiệm vụ của HĐQT trên cơ sở tuân thủ quy định pháp luật, Điều lệ công ty, Quy chế hoạt động của HĐQT, đảm bảo hoàn thành tốt các chỉ tiêu đề ra tại Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông;
- Xây dựng phương hướng hoạt động kinh doanh theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ, đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch đề ra và phát triển các định hướng kế hoạch cụ thể để thúc đẩy doanh thu, đạt mức tăng trưởng cao;
- Tiếp tục công tác giám sát, chỉ đạo sát sao đối với Ban Tổng giám đốc, đóng góp ý kiến kịp thời trong nhiệm vụ điều hành công ty, đề phòng các rủi ro cũng như đưa ra giải pháp hiệu quả, tối ưu nhất;
- Đảm bảo phát huy tối đa quyền lợi cổ đông và lợi ích Công ty;
- Xây dựng phương hướng quản trị nhân sự tích cực, phù hợp, nâng cao quyền lợi của người lao động.

V. Quản trị công ty:**1. Hội đồng quản trị:****a. Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:**

STT	Họ và tên	Chức vụ	Số cổ phần nắm giữ	Tỷ lệ (%)
1	Ông Phạm Văn Kỳ	Chủ tịch HĐQT	3.285.000	18,06%
2	Bà Phạm Thị Ly	Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng giám đốc	1.277.500	7,02%
3	Ông Hồ Văn Kiểm	Thành viên HĐQT	11.441	0,06%

STT	Họ và tên	Chức vụ	Số cổ phần nắm giữ	Tỷ lệ (%)
4	Ông Nguyễn Văn Ngọc	Thành viên HĐQT độc lập	3.850	0,02%
5	Bà Nguyễn Thị Thà	Thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc	194.000	1,066%

b. Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

Hội đồng quản trị Công ty không thành lập các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị.

c. Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Hội đồng quản trị đã thống nhất thông qua các phương án và triển khai hiệu quả chủ trương của Đại hội đồng cổ đông đề ra, tổ chức phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động thành công, nâng vốn điều lệ công ty lên 181,9 tỷ đồng và hoàn thiện công tác niêm yết bổ sung cổ phiếu trên Sàn giao dịch chứng khoán Hà Nội. HĐQT đảm bảo thực hiện công tác kiểm soát, chỉ đạo Ban Tổng giám đốc, thúc đẩy toàn thể nhân viên trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, đạt được những kết quả nhất định.

Trong năm 2024, Hội đồng quản trị đã triển khai 11 cuộc họp nhằm thảo luận và biểu quyết thông qua các vấn đề liên quan đến hoạt động quản trị, hoạt động kinh doanh của Công ty, cụ thể như sau:

- Các cuộc họp Hội đồng quản trị:

STT	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông: Phạm Văn Kỳ	11/11	100%	
2	Bà: Phạm Thị Ly	11/11	100%	
3	Ông: Hồ Văn Kiêm	11/11	100%	
4	Ông: Nguyễn Văn Ngọc	11/11	100%	
5	Bà: Nguyễn Thị Thà	11/11	100%	

- Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị:

STT	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	1901/2024/PPT/NQ- HĐQT	19/01/2024	Thông qua thay đổi Tổng Giám đốc Công ty	100%
2	2602/2024/PPT/NQ- HĐQT	26/02/2024	Thông qua việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm	100%

STT	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
			2024	
3	1005/2024/PPT/NQ-HĐQT	10/05/2024	Thông qua triển khai thực hiện phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2023	100%
4	0306/2024/PPT/NQ-HĐQT	03/06/2024	Thông qua ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền nhận cổ tức năm 2023 bằng cổ phiếu	100%
5	0107/2024/PPT/NQ-HĐQT	01/07/2024	Thông qua sửa đổi Điều lệ công ty và thực hiện thủ tục hoàn thiện đợt phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2023	100%
6	1807-1/2024/PPT/NQ-HĐQT	18/07/2024	Thông qua triển khai phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động năm 2024	100%
7	1807-2/2024/PPT/NQ-HĐQT	18/07/2024	Thông qua tiêu chuẩn lựa chọn người lao động, nguyên tắc phân phối cổ phiếu cho người lao động	100%
8	2307/2024/PPT/NQ-HĐQT	23/07/2024	Thông qua bổ sung nội dung nguyên tắc phân phối và Danh sách người lao động tham gia đợt phát hành cổ phiếu ESOP năm 2024	100%
9	0908/2024/PPT/NQ-HĐQT	09/08/2024	Thông qua thông báo phát hành và thời gian nộp tiền mua cổ phiếu của đợt phát hành cổ phiếu ESOP năm 2024	100%
10	2608/2024/PPT/NQ-HĐQT	26/08/2024	Thông qua kết quả phát hành cổ phiếu ESOP năm 2024	100%
11	362/2024/PPT/NQ-HĐQT	04/09/2024	Thông qua sửa đổi Điều lệ và thực hiện các thủ tục hoàn thiện đợt phát hành cổ phiếu ESOP năm 2024	100%

d. Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập:

Thành viên Hội đồng quản trị độc lập Công ty đã tích cực tham gia các cuộc họp Hội đồng quản trị, đưa ra những đánh giá, những ý kiến khách quan nhằm mục tiêu cuối cùng là để kiện toàn công tác quản trị Công ty, đồng thời hoàn thành nhiệm vụ của Hội đồng quản trị được Đại hội đồng cổ đông giao phó.

2. Ban kiểm soát:

a. Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Số cổ phần nắm giữ	Tỷ lệ (%)
1	Bà: Cao Thị Phương	Trưởng BKS	103.163	0,57%
2	Bà: Hồ Thị Hương	Thành viên BKS	8.353	0,046%
3	Bà: Nguyễn Thị Thu Hương	Thành viên BKS	7.000	0,038%

b. Hoạt động của Ban kiểm soát:

- Trong năm 2024, Ban kiểm soát Công ty đã tổ chức 04 buổi họp định kỳ hàng quý để trao đổi kết quả giám sát Công ty và đề ra mục tiêu hoạt động của quý tiếp theo.
- Trực tiếp tham gia các cuộc họp của Hội đồng, Ban Tổng giám đốc để nắm bắt tình hình thực hiện kế hoạch kinh doanh, giám sát các nội dung hợp thuộc đúng thẩm quyền, kịp thời đóng góp ý kiến giải pháp phòng ngừa, xử lý rủi ro.
- Kiểm tra tính trung thực, tính hợp lý và minh bạch của các báo cáo tổng kết tài chính, sản xuất, kinh doanh; báo cáo tài chính của Công ty, giám sát việc chấp hành chế độ hạch toán kế toán.
- Giám sát hoạt động của các phòng ban trong Công ty, đảm bảo hoạt động nội bộ tuân thủ theo đúng Quy chế nội bộ Công ty.
- Kiến nghị các biện pháp sửa đổi, bổ sung các quy định trong quy trình, quy chế để cải tiến các hoạt động của Công ty theo quy định của Pháp luật.
- Các cuộc họp định kỳ của Ban kiểm soát:

STT	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Bà: Cao Thị Phương	04	100%	100%	
2	Bà: Hồ Thị Hương	04	100%	100%	
3	Bà: Nguyễn Thị Thu Hương	04	100%	100%	

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và Ban kiểm soát:

a. Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích:

Bảng 6: Thu nhập của các thành viên quản lý chủ chốt

Họ và tên	Chức vụ tại Công ty	Năm 2023	Năm 2024
Ông Phạm Văn Kỳ	Chủ tịch HĐQT	274.488.846	272.760.000
Bà Phạm Thị Ly	Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc	125.507.866	248.760.000
Ông Hồ Văn Kiểm	Thành viên HĐQT	215.874.382	152.760.000
Bà Nguyễn Thị Thà	Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc	205.426.583	246.696.538
Bà Cao Thị Phương	Trưởng Ban kiểm soát	140.205.000	135.960.000
Bà Phạm Thị Thu Phương	Kế toán trưởng	124.471.754	231.032.308
Bà Hồ Thị Hương	Thành viên Ban kiểm soát	168.717.347	79.511.192
Bà Nguyễn Thị Thu Thảo	Người phụ trách quản trị	34.670.000	110.760.000
Tổng cộng		1.164.890.024	1.478.240.038

b. Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ:

Trong năm 2024 các cổ đông nội bộ chỉ thực hiện các giao dịch mua cổ phiếu theo chương trình ESOP của công ty và nhận cổ phiếu phát hành trả cổ tức theo chủ trương ĐHCĐ đã thông qua.

c. Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ:**Bảng 7: Giao dịch giữa công ty và người có liên quan**

	Mối quan hệ với Công ty	Năm 2023	Năm 2024
Ông Phạm Văn Kỳ	Chủ tịch HĐQT		
- Thu tiền góp vốn		1.500.000.000	1.500.000.000
- Chuyển tiền ký quỹ mượn tài sản đảm bảo		15.351.134.400	-
- Thu lại tiền ký quỹ mượn tài sản đảm bảo		2.558.522.400	8.954.828.400
- Hoàn trả lại tiền mua đất do không thực hiện hợp đồng		-	11.500.000.000
Bà Phạm Thị Ly	Thành viên HĐQT kiêm Phó TGĐ		
- Thu tiền góp vốn		1.250.000.000	1.500.000.000

	Mối quan hệ với Công ty	Năm 2023	Năm 2024
- Chuyển tiền ký quỹ mượn tài sản đảm bảo		10.899.600.000	-
- Thu lại tiền ký quỹ mượn tài sản đảm bảo		1.413.400.000	6.761.300.000
Bà Hà Thị Kim Oanh	Vợ ông Phạm Văn Kỳ		
- Chuyển tiền ký quỹ mượn tài sản đảm bảo		5.742.903.600	-
- Thu lại tiền ký quỹ mượn tài sản đảm bảo		957.150.600	3.350.027.100
Ông Kiều Hữu Sang	Chồng bà Phạm Thị Ly		
- Chuyển tiền ký quỹ mượn tài sản đảm bảo		18.293.400.000	-
- Thu lại tiền ký quỹ mượn tài sản đảm bảo		3.452.100.000	10.267.950.000

d. Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty:

Năm 2024, Công ty đã thực hiện nghiêm chỉnh theo quy định Pháp luật về quản trị Công ty.

VI. Báo cáo tài chính:

1. Ý kiến kiểm toán:

“Theo ý kiến chúng tôi, Báo cáo tài chính đề cập đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty cổ phần Petro Times tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2024 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.”

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán: được đăng tải trên website của Công ty tại địa chỉ:

<https://petrotimesgroup.com/bao-cai-tai-chinh-a17.html>

**NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
CHỦ TỊCH HĐQT**



Phạm Văn Kỳ